

Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**BÁO CÁO TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021**

**PHẦN THỨ NHẤT  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Thuận lợi**

- Có khối lượng chuyển tiếp từ cuối năm 2019 sang như: ĐZ 500kV NMNĐ Nghi Sơn đầu nối vào HTĐ Quốc gia, ĐZ 500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi, ĐZ 220kV NMNĐ Hải Dương – TBA 500kV Phố Nối; ĐZ 110kV Nghi Xuân,....;

- Nhiều dự án với quy mô vừa phải phù hợp với năng lực thi công của Công ty được các Chủ đầu tư triển khai, tạo cơ hội cho đơn vị ty tham gia đấu thầu và trúng thầu góp phần tăng doanh thu và giải quyết việc làm cho người lao động;

- Hoàn thành thi công các công trình theo đúng tiến độ trong điều kiện thi công khó khăn phức tạp, tăng uy tín với các Chủ đầu tư; Tổng B

**2. Khó khăn**

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm; Năng lực của Công ty còn hạn chế không thể tham gia đấu thầu các gói thầu có giá trị lớn với tư cách là thành viên độc lập, do đó phải liên danh, liên kết với các đơn vị ngoài nên có nhiều phụ thuộc và phần nào làm phát sinh thêm chi phí.

- Công tác đền bù GPMB khó khăn và có xu hướng ngày càng phức tạp, khó khăn, Vật tư A cấp chậm, không đồng bộ làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình và thực hiện doanh thu của Công ty. Lực lượng lao động có xu hướng biến động theo chiều hướng giảm, khó khăn trong công tác tuyển dụng lao động bổ sung nên có những thời điểm lực lượng lao động không đáp ứng được yêu cầu về tiến độ.

- Tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, thời tiết không thuận lợi liên tục xảy ra mưa lũ trên địa bàn các tỉnh miền trung nên có thời gian các công trình bị đình trệ không thể thi công làm ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

**II. Một số kết quả đạt được trong năm 2020**

Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện		Kế hoạch 2020	Tỷ lệ hoàn thành so với	
		Năm 2019	Năm 2020		Năm 2019	KH 2020

1	Vốn điều lệ	Tr.đ	21.588,80	21.588,80	21.588,80	100%	100%
2	Doanh thu	Tr.đ	21.510,62	39.241,86	50.000,00	182,43%	78,48%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	249,99	1.576,93	2.750	630,80%	57,34%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	209,18	1.374,08	2.200	656,89%	62,46%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	0,97%	6,37%	10,19%	656,89%	62,46%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	1,16%	4,02%	5,5%	345,77%	73,06%
7	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	7.560.000	9.058.000	8.000.000	119,81%	113,23%

**+ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 về doanh thu, lợi nhuận đều không hoàn thành kế hoạch đề ra nhưng cao hơn hẳn so với năm 2019. Nguyên nhân là do trong năm 2020 công việc SXKD gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đối với toàn bộ nền kinh tế nói chung. Ngoài ra trong quá trình thi công các công trình đang triển khai gặp nhiều vướng mắc về giải phóng mặt bằng và tiến độ cung cấp vật tư của Chủ đầu tư không kịp thời nên khối lượng thực hiện được ít dẫn đến giá trị doanh thu đạt được không như mong đợi. Mặt khác trong năm 2020 tình hình thời tiết có nhiều diễn biến cực đoan miền trung liên tục chịu nhiều đợt mưa bão lụt lội nên có những thời điểm cuối quý 3 đầu quý 4 một số bộ phận công nhân phải nghỉ chờ việc gần 3 tháng.

Trong năm 2020 hoạt động SXKD của Công ty vẫn diễn ra bình thường. Doanh thu 39.241,86 triệu đồng chỉ đạt 78,48% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế 1.374,08 triệu đồng chỉ được 62,46% so với kế hoạch đề ra. Nhưng đã đạt được những tiến bộ rõ rệt so với năm 2019. Công ty vẫn đảm bảo được đủ việc làm cho người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động đạt mức bình quân 9,068 triệu đồng/tháng vượt kế hoạch đề ra.

**III. Đánh giá các mặt công tác**

**1. Công tác tổ chức thi công**

- Trong năm 2020 Công ty đã thi công đáp ứng yêu cầu, tiến độ của Chủ đầu tư và Tổng B trên các công trình như: ĐZ110kV Nghi Xuân; ĐZ500kV đấu nối NMNĐ Nghi Sơn 2 vào HTĐ quốc gia; ĐZ500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi; ĐZ 220kV NB Hải Dương – TBA 500kV Phó Núi.

**2. Công tác kế hoạch, đấu thầu, tìm kiếm việc làm**

- Công tác điều hành kế hoạch, điều động các tổ thi công góp phần đảm bảo tiến độ đóng điện và thi công các công trình đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư và tổng B;

- Trong năm 2020 mặc dù các Chủ đầu tư khu vực phía Bắc phát hành nhiều Hồ sơ mời thầu nhưng do năng lực của Công ty còn hạn chế không đáp ứng được yêu cầu nên có rất ít cơ hội để tham gia..

Cụ thể trong năm 2020 Công ty hầu như không ký thêm được hợp đồng nào có giá trị lớn với các Chủ đầu tư bên ngoài mà chỉ ký được hợp đồng với Tổng công ty về công trình ĐZ 110kV Quỳnh Lưu – Diễn Châu – Cửa Lò – Hưng Đông, không hoàn thành kế hoạch đề ra và ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu của cả năm 2020.

### **3. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ thi công và nghiệm thu thanh quyết toán**

- Kiểm soát tốt về tiến độ, chất lượng thi công, công tác an toàn thi công.
- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán đã tuân thủ theo quy trình nội bộ và thực hiện nghiêm túc đáp ứng tiến độ. Hầu hết khối lượng hoàn thành đều được nghiệm thu thanh quyết toán kịp thời góp phần làm giảm chi phí hoạt động tài chính của đơn vị.

### **4. Công tác tài chính kế toán**

- Trong năm 2020, Doanh thu thuần đạt 39,24 tỷ đồng, tuy có tăng so với năm 2019 là 82,43% nhưng chỉ đạt 78,48% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã đề ra; Lợi nhuận sau thuế là 1,37 tỷ đồng mới chỉ được 62,46% so với kế hoạch.

- Tình hình tài chính của công ty ổn định và lành mạnh. Công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn được thực hiện đúng quy định thu chi đảm bảo đúng nguyên tắc. Hệ thống quy chế tài chính nội bộ tiếp tục được sửa đổi hoàn thiện và linh hoạt hơn song vẫn đảm bảo được nguyên tắc và pháp luật quy định. Đặc biệt sau khi đoàn kiểm toán nội bộ của Tổng công ty vào kiểm tra và đã kết luận tình hình tài chính của Công ty là tốt.

- Công tác nộp thuế và các nghĩa vụ với Nhà nước: Đã nộp tổng cộng 4,57 tỷ đồng (trong đó thuế GTGT: 4,22 tỷ đồng, thuế đất: 0,23 tỷ đồng, thuế khác: 0,12 tỷ đồng). Hiện nay Công ty không có các khoản nợ thuế phát sinh từ 31/12/2020 trở về trước.

- Công tác báo cáo kế toán, thống kê: Được lập, gửi và công bố thông tin đầy đủ kịp thời cho các cơ quan chức năng và trên thị trường chứng khoán.

### **5. Công tác nhân sự tổ chức, văn phòng**

- Hoàn thành việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và soát xét, sửa đổi, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty niêm yết theo quy định tại Nghị định 71/2017;

- Sửa đổi, bổ sung thang, bảng lương và cơ chế trả lương để phù hợp với hoạt động của Công ty và đáp ứng quy định pháp luật lao động, pháp luật BHXH;

- Thực hiện tốt công tác công bố thông tin, công tác quản trị Công ty niêm yết: công tác tổ chức, nhân sự, cổ đông... Các nội dung phục vụ họp HĐQT định kỳ, đột xuất...

- Đến hết 31/12/2020 tổng số lao động có ký hợp đồng lao động là 34 người trong đó văn phòng công ty 11 người, 2 tổ xây lắp điện = 15 người; Bảo vệ, lái xe = 4 người. Nghi tị tức đóng BHXH = 4 người. Đã đối chiếu với BHXH tỉnh Nghệ An chốt giá trị phải nộp cho BHXH đến thời điểm 31/12/2020 là : 738.517.000 đồng đơn vị đã nộp đủ

không nợ BHXH đảm bảo thực hiện đúng thời gian không ảnh hưởng đến chế độ của người lao động. Đã thanh toán lương, thưởng cho người lao động đầy đủ kịp thời đúng quy chế.

- Tuy vậy công tác phát triển nguồn nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyên nhân là do tính chất ngành nghề phải thường xuyên lưu động, điều kiện làm việc khó khăn nên nhiều công nhân mới được tuyển dụng đã tự bỏ việc, xin chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn. Trong năm số lượng người lao động biến động rất nhiều cụ thể số tuyển dụng mới: 7 người, số bỏ việc, chấm dứt hợp đồng: 11 người.

#### **8. Tình hình triển khai Dự án: Cửa hàng kinh doanh giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc**

##### **a. Hồ sơ liên quan pháp lý dự án:**

+ Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc đồng ý chuyển đổi mục tiêu đầu tư dự án Lắp đặt dây chuyền sản xuất gạch Block không nung sang dự án Đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc, tải phường Quán Bàu, thành phố Vinh do Công ty CP xây dựng điện VNECO2 làm Chủ đầu tư.

+ Quyết định số 5444/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Cửa hàng kinh doanh giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu thành phố Vinh.

+ Văn bản số 396/TĐ.SXD-HĐXD ngày 09/09/2019 của Sở xây dựng tỉnh Nghệ an về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình : Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh.

+ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Nghệ An ngày 02/12/2019.

+ Văn bản số 03/TĐ.SXD-HĐXD ngày 03/01/2020 của Sở xây dựng tỉnh Nghệ an về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình : Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh.

##### **b. Các công việc đã thực hiện và thanh toán:**

T	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị hợp đồng (VNĐ)	Giá trị đã thanh toán (VNĐ)	Đề nghị thanh toán đợt này
1	Tư vấn lập Hồ sơ quy hoạch và thỏa thuận quy hoạch.	Công ty CP Không gian mới.	25.000.000	25.000.000	-
2	Tư vấn khảo sát xây dựng công trình, tư	Công ty CP tư vấn thiết kế và	389.132.000	349.132.000	-

	vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, tư vấn thiết kế xây dựng công trình, xin cấp phép xây dựng và tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình	thương mại Kiến Việt			
<b>Tổng giá trị</b>			<b>414.132.000</b>	<b>374.132.000</b>	

+ Dự án mặc dù đã được Sở xây dựng tỉnh Nghệ An thẩm định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công nhưng chưa được cấp giấy phép xây dựng vì phải thực hiện việc thay đổi tên chủ sở hữu trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ sản xuất kinh doanh sang thương mại dịch vụ. Hiện nay Công ty đang tiến hành việc chuyển đổi này dự kiến hoàn thành trong quý 2/2021 và triển khai thi công trong quý 3/2021.

**PHẦN THỨ HAI**  
**ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH KINH DOANH**  
**GIAI ĐOẠN 2021 - 2026**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:**

Ngành Điện và các Chủ đầu tư ngoài EVN sẽ triển khai Quy hoạch điện VIII từ 2021 – 2030 theo đó mức tăng trưởng về phụ tải điện trong khoảng 6% - 8% /năm. Vì vậy, tổng nguồn vốn đầu tư cho phát triển nguồn điện và lưới điện sẽ vẫn tăng trưởng cao trong giai đoạn 2021 – 2030.

Nền kinh tế của nước ta dự báo tăng trưởng ở mức cao so với thế giới, kinh tế vĩ mô ổn định kết hợp với việc mạng lưới hạ tầng giao thông (đặc biệt là hệ thống đường cao tốc và vận tải hàng không) đang hoàn thiện đã thúc đẩy phát triển hoạt động đầu tư tại nhiều địa phương. Với tình hình trên mở ra nhiều cơ hội đầu tư và tiếp cận các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng nói chung cho VNECO2.

**II. ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU CỦA VNECO2 GIAI ĐOẠN 2021 – 2026:**

Xây dựng VNECO2 phát triển trên các lĩnh vực sau:

- Xây lắp đường dây và trạm biến áp.
- Xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật cho các khu công nghiệp và đô thị (cấp điện và chiếu sáng, cấp thoát nước, PCCC ...).
- Xây lắp các công trình cơ điện (ME) cho tòa nhà.
- Thi công xây dựng cơ sở hạ tầng khác: công trình san lấp mặt bằng, công trình cầu đường quy mô vừa và nhỏ ...
- Hoạt động thương mại: Phát triển hoạt động mua bán vật tư thiết bị điện và vật liệu xây dựng liên quan đến các dự án xây dựng – xây lắp của công ty.
- Hoạt động đầu tư: tích cực đề cử thể hóa phương án đầu tư tại 02 địa điểm lợi thế của công ty (tại 13 Mai Hắc Đế và thị xã Cửa Lò).

Về phát triển thị phần:

- Thông qua Tổng công ty VNECO để tiếp thị và thực hiện các dự án Xây lắp đường dây và trạm biến áp. Phần đầu là đơn vị dẫn đầu về doanh thu trong các đơn vị liên quan đến VNECO.
- Phát triển doanh thu các dự án ĐZ và TBA cấp điện áp đến 110kV từ các đơn vị Điện lực Thanh Hóa, Điện lực Nghệ An, Điện lực Hà Tĩnh và các Ban QLDA thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc.
- Tiếp cận các dự án xây lắp đường dây và trạm từ 110kV trở lên vốn khách hàng của nhà đầu tư nguồn điện ngoài EVN.
- Tiếp cận các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tại Nghệ An.

Thương hiệu: Đẩy mạnh nhận diện thương hiệu, phần đầu là doanh nghiệp xây lắp được đánh giá cao trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc và trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Phần đầu doanh thu tăng trưởng > 20% / năm, lợi nhuận sau thuế > 20% / năm, tỷ suất lợi nhuận / doanh thu > 5% và tỷ suất lợi nhuận / vốn điều lệ > 15% / năm.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

#### 1. Đặc điểm tình hình

##### a. Thuận lợi

- Có khối lượng chuyển tiếp từ năm 2020 qua như: ĐZ 500kV Quảng Trạch-Dốc Sỏi, ĐZ 110kV Quỳnh Lưu – Diễn Châu – Cửa Lò Hưng Đông, ĐZ220kV NĐ Hải Dương – TBA500kV Phố Nối, ... với doanh thu dự kiến khoảng 21,68 tỷ;

- Trên cơ sở các công trình thi công đảm bảo chất lượng tiến độ trong năm qua tạo nên mối quan hệ và uy tín tốt với các Chủ đầu tư và Tổng công ty tạo tiền đề cho việc tham gia đấu thầu và ký kết các hợp đồng mới.

- Một số dự án đã tiếp cận trong năm 2020 Chủ đầu tư đã có kế hoạch triển khai trong năm 2021 nên kế hoạch doanh thu hoàn toàn khả thi.

- Khối lượng các công trình Tổng công ty trúng thầu và ký hợp đồng với các Chủ đầu tư triển khai thi công trong năm 2021 khu vực phía Bắc tương đối cao nên phần khối lượng đơn vị dự kiến ký hợp đồng với Tổng công ty rất khả quan.

##### b. Khó khăn

- Lực lượng thi công còn thiếu, và yếu cần bổ sung, đào tạo.

- Lực lượng cán bộ kỹ thuật còn mỏng chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Năng lực của Công ty không đáp ứng được các tiêu chí về nhân sự, thành tích kinh nghiệm cũng như doanh thu xây lắp... nên không thể tham gia đấu thầu với tư cách là nhà thầu độc lập đối với các gói thầu xây lắp đường dây và TBA có cấp điện áp từ 110kV trở lên.

- Công tác đền bù GPMB ngày càng khó khăn và phát sinh nhiều chi phí không lường trước được. Vật tư A cấp chậm, không đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ các công trình;

- Giá vật liệu, nhân công có xu hướng tăng làm ảnh hưởng lớn hiệu quả SXKD của Công ty.

Dự đoán năm 2021 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước vẫn còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp nhất là trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn chưa được kiểm soát hoàn toàn. Ngoài ra, sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt hơn làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tìm kiếm việc làm của Công ty. Đặc biệt, về đội ngũ lao động có sự dịch chuyển trong giới lao động chuyển từ ngành nghề xây lắp sang các ngành nghề khác có sự cạnh tranh cao hơn. Trước tình hình nêu trên, để duy trì tính ổn định bền vững của công ty, trên cơ sở các nguồn lực sẵn có, các

khối lượng hợp đồng còn lại trong năm qua và kết quả đạt được của năm 2020, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2021 với những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể như sau:

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng (Tr.đ)

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2021
1	Doanh thu	70.000
2	Lợi nhuận sau thuế	2.275
3	Cổ tức (%)	10%
4	Thu nhập bình quân người/tháng	9,5
5	Vốn điều lệ	21.588

## 3. Các giải pháp thực hiện

### a, Các giải pháp cơ bản giai đoạn 2021 - 2026

Kiện toàn sắp xếp lại bộ máy quản lý vận hành công ty:

- Căn cứ lĩnh vực hoạt động và mục tiêu phát triển kinh doanh kiện toàn sắp xếp lại bộ máy công ty. Trong quá trình hoạt động từng bước điều chỉnh hoàn thiện bộ máy và nâng cao tính chuyên nghiệp của từng bộ phận.

- Ổn định văn hóa doanh nghiệp, nâng cao chất lượng môi trường làm việc và thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro để bảo toàn hiệu quả kinh doanh.

Nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty:

- Vận dụng tối đa năng lực kinh nghiệm hiện có của công ty để nâng cao hiệu suất lao động song song với việc áp dụng công nghệ và khoa học quản lý trong điều hành sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng đội ngũ nhân viên kỹ thuật chủ chốt và tổ đội công nhân kỹ thuật có năng lực triển khai dự án chuyên nghiệp.

- Khai thác đa dạng các nguồn cung ứng vật tư để tối ưu về giá và tiến độ cấp hàng.

- Sử dụng nguồn vốn và dòng tiền hiệu quả. Linh hoạt các công cụ tài chính để tạo ra dòng tiền với chi phí tài chính thấp phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Phát huy tối đa lợi thế quan hệ của HĐQT đối với EVN và tỉnh Nghệ An để phát triển thị phần và thực hiện dự án.

### b, Các giải pháp cụ thể:

**b1. Về công tác điều hành:** Quyết liệt chỉ đạo thi công các công trình đã có danh mục theo đúng tiến độ kế hoạch.



- Sắp xếp hợp lý tổ chức sản xuất, bố trí hợp lý cán bộ trong từng phòng ban đơn vị, trên từng công trình nhằm đảm bảo bộ máy vận hành đồng bộ.

- Tập trung, rà soát, chỉ đạo các công trình đến các đơn vị thi công theo kế hoạch tháng và tổng kết mỗi kỳ.

- Tăng cường năng lực công tác đền bù giải phóng mặt bằng, phối hợp tốt giữa Ban chỉ đạo và các đơn vị thi công để đảm bảo tiến độ và hiệu quả từng công trình;

- Tăng cường đầu tư nhân lực, máy móc, hợp tác, liên kết trong đấu thầu giữa các công ty trong tổ hợp VNECO và các đối tác bên ngoài. Từng bước hoàn thiện và xây dựng năng lực để có thể tham gia đấu thầu độc lập các gói thầu xây lắp có quy mô vừa và nhỏ;

- Cần duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng truyền thống (Ban A phát triển, Ban A lưới, Tổng công ty), phát triển mối quan hệ với khách hàng mới. Tiếp tục tìm kiếm các đối tác để hợp tác nhằm tạo kinh nghiệm và năng lực.

- Cảnh báo sớm các công trình có nguy cơ chậm tiến độ để có giải pháp kịp thời;

- Tập trung điều hành một số công trình trọng điểm năm 2021 như: ĐZ 500kV Quảng Trạch – Dốc Sỏi; ĐZ220kV NB Hải Dương – TBA500kV Phố Nối. ĐZ110kV Quỳnh Lưu – Diễn Châu – Cửa Lò – Hưng Đông (GD2)...

**b2. Công tác Tài chính - Kế toán:** Một số giải pháp nhằm ổn định tình hình tài chính và nâng cao hiệu quả SXKD cho năm 2021 và các năm tiếp theo, bao gồm:

- Thường xuyên cập nhật các chế độ chính sách của Nhà nước về công tác tài chính – kế toán. Thực hiện nghiêm túc quy chế nội bộ công ty về tài chính – kế toán.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát các hóa đơn chứng từ đảm bảo tính pháp lý cao.

- Thực hiện quyết liệt và nhanh chóng việc thu hồi vốn công trình từ các chủ đầu tư, kể cả các khoản phải thu năm 2020 chuyển qua và phải thu phát sinh năm 2021;

- Hạn chế việc liên danh, liên kết với các công ty có nguồn tài chính không đảm bảo để giảm thiểu rủi ro.

- Tăng cường giải quyết các vấn đề tồn tại của các công trình với Chủ đầu tư để sớm thanh quyết toán, thu hồi vốn kịp thời.

- Đối với công nợ phường xã tiếp tục công tác đòi nợ, đồng thời đưa ra cơ chế phù hợp hơn để thu hồi công nợ.

- Tìm kiếm, hợp tác với ngân hàng, tổ chức tài chính nhằm tạo lập đầy đủ các nguồn vốn lưu động, vốn trung dài hạn với chi phí hợp lý, bảo đảm phục vụ kinh doanh, đầu tư hiệu quả.

- Thực hiện quyết liệt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, rà soát chiết giảm các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp nhằm tăng thêm hiệu quả cho Công ty;

**b3. Về công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng công trình**

- Tiếp tục nâng cao trình độ thi công lắp đặt trạm biến áp và tìm hiểu thêm về lĩnh vực xây lắp điện gió, điện mặt trời để đầu tư trang thiết bị, dụng cụ thi công; Cập nhật biện pháp thi công, những quy định mới, hoàn chỉnh các quy trình quản lý chất lượng, kỹ thuật, an toàn lao động về xây lắp; Tổ chức công tác kiểm soát tiến độ và chất lượng theo quy trình quản lý chất lượng, tăng cường công tác nghiệm thu nội bộ; Phối hợp giám sát chủ đầu tư để cùng kiểm tra kiểm soát chất lượng công trình ngay từ khâu vật liệu đầu vào đến khi kết thúc;

- Tăng cường kiểm tra công tác an toàn, bảo hộ lao động. Đặc biệt trong hạng mục lắp dựng cột, rải căng dây;

- Tăng cường công tác quản lý vật tư trên các công trình tránh thất thoát

- Cần có chế độ đãi ngộ phù hợp để duy trì và xây dựng lực lượng trèo cao do khối lượng năm 2021 chủ yếu là dựng cột, kéo dây.

- Tăng cường công tác an toàn nhất là thi công giao chéo với các đường dây mang điện nhằm đảm bảo tiến độ thi công an toàn nhất và tiết kiệm kinh phí;

- Sử dụng công nghệ để kiểm soát chặt chẽ về tiến độ thi công, chất lượng công trình bằng hình ảnh.

#### ***4. Về công tác tổ chức nhân sự và lao động tiền lương***

- Tiếp tục duy trì các quy chế quản lý nội bộ như quy chế giao khoán, quy chế tiền lương, quy chế quản lý các phòng ban đơn vị... đã ban hành.

- Phát triển nguồn nhân lực, từng bước nâng cao chế độ đãi ngộ, tạo ra môi trường làm việc tốt cho người lao động, tăng cường tuyển dụng kết hợp với đào tạo tại chỗ. Cùng cố xây dựng bộ máy quản lý, tăng cường việc thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của công ty trong mọi hoạt động.

- Có kế hoạch tuyển dụng thêm lực lượng lao động, công nhân, kỹ thuật lao động trực tiếp sản xuất nhằm đảm bảo có ít nhất 3 tổ xây lắp mỗi tổ trung bình 10-12 công nhân. Biên chế tổ phải có đủ lực lượng công nhân kỹ thuật nòng cốt. Tuyển dụng thêm 1-2 kỹ sư xây dựng hoặc kỹ sư điện có chứng chỉ phù hợp để xây dựng năng lực đủ điều kiện tham gia đấu thầu các gói thầu công trình ĐZ và TBA 110kV.

- Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. Vận dụng các chính sách thưởng phù hợp để khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, làm việc trách nhiệm, hiệu quả, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Áp dụng biện pháp quản lý khoán gọn từng hạng mục công trình cho từng tổ đội sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí đẩy nhanh tiến độ, đồng thời nâng cao và tăng cường công tác quản lý, đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả, tạo sự chủ động cho các đơn vị sản xuất, gắn trách nhiệm của tập thể và cá nhân với hiệu quả công việc.

- Xem xét xây dựng và tạo sự liên kết với 1 đến 2 đơn vị vệ tinh để có lực lượng dự phòng khi thi công các công trình tại các thời điểm cần đẩy nhanh tiến độ.

***b5. Công tác đầu tư dự án: Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm, nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại phường Quán Bàu, thành phố Vinh.***

Trọng tâm của năm 2021 đối với dự án là hoàn thành việc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bao gồm phần diện tích tăng thêm và chuyển đổi mục đích sử dụng từ sản xuất kinh doanh sang thương mại dịch vụ. Thực hiện ký hợp đồng xây dựng công trình với các đơn vị thi công. Triển khai thực hiện hoàn thành giai đoạn 1 của dự án.

- Tiến hành mời thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng để tiến hành thi công hoàn thành giai đoạn 1: Cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm số 1 ( Nhà số 3 trên bản vẽ quy hoạch) trong Quý 3 năm 2021.

*Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2020 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây dựng Điện VNECO2. Kính mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý cổ đông*

*Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông mạnh khoẻ và thành công*

*Xin chân thành cảm ơn.*

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



***Phan Anh Quang***

Số: 03/BC/HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2020  
VÀ KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TỔNG HỢP 2021  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2**

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và tình hình tài chính của công ty CPXD Điện VNECO2 tại thời điểm 31/12/2020 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM tại Đà Nẵng kiểm toán ban hành ngày /03/2021.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO2 báo cáo đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu tài chính, kết quả HĐSXKD của công ty năm 2020 và trình đại hội kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp 2021 như sau:

**I. Các chỉ tiêu tài chính và kết quả SXKD năm 2020.**

**1. Các chỉ tiêu tài chính:**

DVT: đồng

	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>39.893.301.529</b>	<b>22.196.955.009</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>184.851.965</b>	<b>5.048.047.674</b>
1.	Tiền	111		184.851.965	2.548.047.674
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	2.500.000.000
<b>II.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>V.2a</b>	<b>4.890.958.870</b>	<b>3.683.533.619</b>
1.	Chứng khoán kinh doanh	121		7.018.159.356	7.321.110.230
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(2.127.200.486)	(3.637.576.611)
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>26.067.020.052</b>	<b>9.699.116.002</b>
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	23.767.253.267	7.757.845.468
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	-	116.043.593
6.	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	3.354.916.806	2.740.467.799
7.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(1.055.150.021)	(915.240.858)
<b>IV.</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.7</b>	<b>8.701.303.976</b>	<b>3.596.954.716</b>
1.	Hàng tồn kho	141		8.701.303.976	3.596.954.716
<b>V.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>49.166.666</b>	<b>169.302.998</b>
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11a	49.166.666	122.087.719
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	47.215.279
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>6.676.078.850</b>	<b>6.757.114.219</b>
<b>I.</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>6.083.232.910</b>	<b>6.342.012.886</b>
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	2.957.982.910	3.390.012.886
	- Nguyên giá	222		8.459.595.496	8.327.050.041
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5.501.612.586)	(4.937.037.155)
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.10	3.125.250.000	2.952.000.000
	- Nguyên giá	228		3.125.250.000	2.952.000.000
<b>III.</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>IV.</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.8</b>	<b>562.871.134</b>	<b>322.349.134</b>
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		562.871.134	322.349.134
<b>V.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>25.436.394</b>	<b>25.436.394</b>
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	30.000.000	30.000.000
4.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(4.563.606)	(4.563.606)
<b>VI.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>4.538.412</b>	<b>67.315.805</b>
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11b	4.538.412	67.315.805
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>46.569.380.379</b>	<b>28.954.069.228</b>

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>22.961.563.748</b>	<b>6.720.334.122</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>22.811.563.748</b>	<b>6.570.334.122</b>
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.12	3.755.068.660	2.430.937.088
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	1.455.970.047	1.884.633.740
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	132.983.664	360.982.399
4. Phải trả người lao động	314		581.549.329	853.548.190
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	181.871.823	140.370.765
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	460.000.000	360.000.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	534.143.679	468.632.734
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	15.643.747.340	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		66.229.206	71.229.206
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>150.000.000</b>	<b>150.000.000</b>
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	150.000.000	150.000.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>23.607.816.631</b>	<b>22.233.735.106</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.19</b>	<b>23.607.816.631</b>	<b>22.233.735.106</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		21.588.800.000	21.588.800.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		21.588.800.000	21.588.800.000
5. Cổ phiếu quỹ	415		(475.357.950)	(475.357.950)
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		684.906.291	684.906.291
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.809.468.290	435.386.765
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm tr	421a		435.386.765	226.211.724
- LNST chưa phân phối năm này	421b		1.374.081.525	209.175.041
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>46.569.380.379</b>	<b>28.954.069.228</b>

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh

DVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	39.241.861.431	21.510.617.665
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.2	39.241.861.431	21.510.617.665
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	36.876.954.122	19.633.000.080
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>2.364.907.309</b>	<b>1.877.617.585</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	225.415.547	258.993.451
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	(1.085.884.895)	199.437.061
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		299.743.822	23.796.204
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	2.067.942.110	1.692.441.752
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>1.608.265.641</b>	<b>244.732.223</b>
11. Thu nhập khác	31	VI.7	5.633.434	30.211.961
12. Chi phí khác	32	VI.8	36.971.679	24.953.861
<b>13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>(31.338.245)</b>	<b>5.258.100</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>1.576.927.396</b>	<b>249.990.323</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10	202.845.871	40.815.282
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>1.374.081.525</b>	<b>209.175.041</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	655	100
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.12	655	100

### 3. Lưu chuyển tiền tệ

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		26.740.678.901	20.320.644.366
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(42.979.392.541)	(13.086.953.134)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(3.331.338.161)	(4.053.896.995)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(293.662.356)	(23.796.204)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(100.000.000)	-
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		374.306.982	2.696.000.410
7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07		(1.010.405.966)	(5.351.336.513)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(20.599.813.141)</b>	<b>500.661.930</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền qđi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	V.9	(132.545.455)	(128.525.000)
7. Tiền thu từ lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.4	225.415.547	262.678.383
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>92.870.092</b>	<b>134.153.383</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
3. Tiền thụ từ đi vay	33	VII.1	24.445.015.059	3.941.209.578
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	VII.2	(8.801.267.719)	(3.941.209.578)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>15.643.747.340</b>	<b>-</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>(4.863.195.709)</b>	<b>634.815.313</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>5.048.047.674</b>	<b>4.413.232.361</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + €)</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>184.851.965</b>	<b>5.048.047.674</b>

### 4. Các hệ số tài chính năm 2020.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	NĂM 2020	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Các chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	2,03	Tổng TS/Tổng Nợ
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,37	(TSLĐ&ĐTNH-HTK)/Nợ NH
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,75	TSLĐ&ĐTNH/Nợ NH
	Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,01	Tiền & TĐ tiền/Nợ NH
<b>2</b>	<b>Các chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>			
	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	97,26%	
	Nợ vay phải trả / Tổng nguồn vốn	%	66,27%	
	Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	50,69%	
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu phản ánh sức sinh lời</b>			
	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	2,95%	
	Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	5,82%	
	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	3,50%	

### II. Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2021

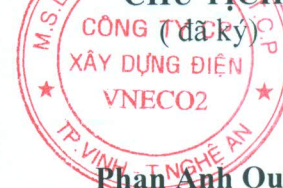
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thành tiền	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	đồng	70.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	đồng	2.275.000.000	
3	Dự kiến chia cổ tức	%	10	

Trên đây là báo cáo các chỉ tiêu tài chính, kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch các chỉ tiêu tài chính tổng hợp năm 2021 của công ty cổ phần xây dựng Điện VNECO2.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Anh Quang

Số : 04 /BC/HĐQT2020  
(Dự thảo)

Vinh, ngày 31 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020  
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021**

**Kính thưa: Quý vị đại biểu, Quý cổ đông**

Năm 2020 dưới sự chỉ đạo của HĐQT và sự điều hành của ban giám đốc, Công ty CP xây dựng Điện VNECO2 đã hoạt động đảm bảo đúng định hướng của ĐHĐCĐ năm 2020 đặt ra.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể đã chỉ đạo ban giám đốc điều hành các hoạt động của công ty một cách minh bạch, đúng pháp luật và điều lệ công ty.

Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của HĐQT như sau:

**I. Đánh giá hoạt động công ty trong năm 2020.**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

Về kết quả HĐSXKD năm 2020 đã được đề cập chi tiết như trong báo cáo của ban điều hành, ở báo cáo này HĐQT xin đánh giá một số các chỉ tiêu chính trong năm 2020 như sau:

- Chỉ tiêu doanh thu: đạt 78,48% so với kế hoạch
- Chỉ tiêu lợi nhuận: đạt 62,46% so với kế hoạch
- Chỉ tiêu chi cổ tức: trình đại hội xem xét quyết định.
- Tiến độ dự án đầu tư khu nhà kho, nhà xưởng, cửa hàng kinh doanh, giới thiệu sản phẩm chưa thực hiện đúng như nghị quyết ĐHĐCĐ 2019 đã thông qua.

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 2020 Doanh thu chỉ đạt 78,48%, chỉ tiêu lợi nhuận đạt 62,46% so với kế hoạch và tiến độ dự án thực hiện chưa đạt theo KH đã được ĐHĐCĐ đề ra ngoài các nguyên do khác thì có các lý do chủ yếu sau:

- + Việc tuyển dụng lực lượng lao động chưa thực hiện được dẫn đến thiếu ld
- + Tình hình dịch bệnh COVY 19.
- + Không tìm kiếm được nguồn công việc từ bên ngoài công việc Tổng công ty giao như kế hoạch.
- + Vướng mắc quá trình chuyển đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của dự án

**II. Hoạt động của HĐQT năm 2020:**

Trong năm 2020 HĐQT duy trì hoạt động theo điều lệ của công ty với số lượng 05 (năm) thành viên. Hoạt động của HĐQT luôn bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ để chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời các hoạt động SXKD của công ty.

### **1. Các cuộc họp của HĐQT và các vấn đề thông qua:**

Năm 2020 do ảnh hưởng của đại dịch covid nên số lần họp Hội đồng quản trị ít hơn các năm trước. Cụ thể có 4 cuộc họp để đánh giá hoạt động của Công ty và đề ra các biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 phù hợp với các quy định của điều lệ công ty.

Nội dung cơ bản của các cuộc họp HĐQT:

#### **- Cuộc họp thứ nhất vào ngày 05/02/2020:**

Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, kiểm điểm những mặt đạt được và chưa đạt được trong năm 2019.

Xem xét đánh giá chi tiết các hợp đồng trong năm 2020 và tình hình thực hiện SXKD năm 2020.

Chỉ đạo ban điều hành tập trung công tác thanh quyết toán các công trình

#### **- Cuộc họp thứ 2 ngày 03/04/2020:**

Thống nhất báo cáo, nội dung các tờ trình, các chỉ tiêu... để trình ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2020 quyết định.

Chốt ngày đại hội ĐCĐ thường niên năm 2020 là ngày 20 tháng 06 năm 2020

#### **- Cuộc họp thứ 3 ngày 20/06/2020:**

Bầu chủ tịch và phó chủ tịch HĐQT. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong HĐQT

Đề ra các việc làm cụ thể để đạt được các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ vừa thông qua như:

Xây dựng lại hệ thống quy chế quản trị

Trước mắt đồng ý đưa bìa đất tại cửa lò vào làm tài sản đảm bảo để nâng hạn mức tín dụng tại ngân hàng.

Tập trung tìm kiếm việc làm từ các nguồn khác nhau, kể cả nguồn ngoài ngành điện.

Thống nhất chủ trương tu sửa lại văn phòng làm việc.

#### **- Cuộc họp thứ 4 ngày 19/11/2020:**

Sơ kết hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2020 và tình hình SXKD quý 4/2020 cũng như cả năm 2020.

Thông qua việc ban hành quy chế giao khoán của công ty.

Củng cố và hoàn thiện đội ngũ lao động và bộ máy điều hành hành: tiếp tục tuyển dụng lao động để tăng cường lực lượng lao động, tuyển thêm cán bộ phụ trách về dự toán



Đẩy nhanh việc thực hiện dự án, Cho đối tác thuê khu đất gần 600m<sup>2</sup> sát gara Quang Huế như xây dựng, kết cấu nhà phải theo quy hoạch chung của dự án.

Kế hoạch doanh thu năm 2021 phần ngoài tổng công ty: tiếp cận các dự án GPMB cao tốc tại Nghệ An, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, dự án thủy điện Ngàn Trươi, Bản Mông...

Một số định hướng cụ thể trong việc tìm kiếm việc làm trong thời gian tới:

Tiến hành liên danh liên kết về nhân lực, máy móc, năng lực với 2 đơn vị VNECO 3 và VNECO 4 để tạo đảm bảo thi công và đấu thầu các công trình lớn.

Khi kết hợp với VNECO phải thực hiện việc liên danh, liên kết trong các hợp đồng do mình tự tìm kiếm để tăng năng lực và giảm rủi ro trong các vấn đề khác.

## **2. Các mặt hoạt động khác:**

Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty thực hiện các mặt hoạt động sản xuất – kinh doanh trong năm 2020

Chỉ đạo Công ty hoạt động theo đúng quy định của điều lệ, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

Lập các phương án về kế hoạch sản xuất - kinh doanh, kế hoạch đầu tư để báo cáo và trình trước cổ đông.

## **3. Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban kiểm soát:**

Trong năm 2020 mặc dù ảnh hưởng lớn của đại dịch nhưng các cuộc họp định kỳ của HĐQT đều có sự tham gia của trưởng Ban kiểm soát hoặc toàn bộ Ban kiểm soát để giám sát công tác chỉ đạo điều hành, công tác thực hiện kế hoạch SXKD, công tác ban hành và thực hiện các nghị quyết của HĐQT và các nội dung khác theo quy định của điều lệ và quy định hiện hành của pháp luật.

## **4. Chi phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát:**

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tổng số tiền theo Nghị quyết trong năm 2020 là: 192.000.000 đồng.

Tổng số tiền thực tế đã chi trong năm 2020 là: 180.000.000 đồng.

## **III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2021**

### **1. Sản xuất kinh doanh :**

Dự đoán năm 2021 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước vẫn còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp của đại dịch. Ngoài ra, sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt hơn làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tìm kiếm việc làm của Công ty. Đặc biệt, về đội ngũ lao động có sự dịch chuyển trong giới lao động chuyên sang các ngành nghề khác có sự cạnh tranh cao hơn.

Từ nhận định trên, Hội đồng quản trị đưa ra định hướng chung với các mục tiêu như sau:

-Tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh chính dựa trên thế mạnh sản xuất truyền thống để đạt được kết quả kinh doanh dự kiến năm 2021 với các chỉ tiêu như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2021
1	Doanh thu	Đồng	70.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.275.000.000
3	Dự kiến trả cổ tức	%/năm	10

-Thông qua kết quả làm việc thực tế để xây dựng nguồn khách hàng truyền thống đặc biệt là các đơn vị trực thuộc EVN để tạo nguồn doanh thu xây lắp điện ổn định hàng năm cho công ty. Các đơn vị tiềm năng để khai thác công việc như: PC Thanh Hóa, PC Nghệ An, PC Hà Tĩnh, Ban QLDA thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc. Phân đấu sản lượng ~ 50 tỷ/năm

-Dựa trên lợi thế mạng lưới quan hệ tại tỉnh Nghệ An của HĐQT để tiếp cận các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng tại các huyện Hưng Nguyên, Diễn Châu và thị xã Thái Hòa (phân đấu tối thiểu đạt sản lượng ~ 10 tỷ/huyện) với sản lượng tiềm năng ~ 30 tỷ/năm

-Với kinh nghiệm và thế mạnh của HĐQT sẽ tiếp cận các dự án ngoài EVN như:

- ✓ Các công trình di chuyển ĐZ 110kV, 220kV cho các dự án giao thông
- ✓ Các công trình hạ tầng kỹ thuật điện trong dự án xây dựng
- ✓ Các công trình ĐZ và TBA 110kV, 220kV đấu nối vào lưới điện EVN của các dự án NM điện năng lượng tái tạo

Để đạt được các chỉ tiêu nêu trên trong năm 2021 này đòi hỏi toàn thể CBCN viên phải nỗ lực hết mình. Nhất là sự đoàn kết, sự vào cuộc của cả HĐQT, ban điều hành trong công tác sản xuất, trong việc tìm kiếm việc làm. Cụ thể như việc kết nối các mối quan hệ, các CĐT một cách thực tế hơn.

## 2. Công tác đầu tư :

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đã được thông qua tại ĐHĐCĐ 2019. Các vướng mắc về đổi tên trên bì đất, diện tích tăng thêm, thay đổi mục đích từ sản xuất kinh doanh sang kinh doanh dịch vụ, thương mại cần xúc tiến khẩn trương, nhưng đảm bảo đúng các quy định của pháp luật và cần thực hiện một cách cẩn trọng.

Song song với việc hoàn thành thủ tục pháp lý của dự án là tiến hành công tác mời nhà thầu thi công, công tác vốn .....

Ngoài việc thực hiện dự án trên, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc nghiên cứu đầu tư vào thị trường BĐS trước mắt đầu tư vào phân khúc nhỏ và các dự án BĐS.

Trong thời gian ngắn hạn HĐQT kính trình ĐHĐ cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định Đầu tư BĐS cụ thể như sau:

- + Mua bán BĐS ngắn hạn mức đầu tư với số vốn đến 50% vốn điều lệ.
- + Tham gia đầu tư dài hạn các Dự án BĐS với tổng mức đầu tư đến 50% tổng tài sản.

Các dự án đầu tư Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và thẩm định kỹ trước khi ra quyết định đầu tư và chịu trách nhiệm về hiệu quả của dự án.

Định hướng tới đây VNECO2 và Công ty CP Xuân Nam Việt sẽ liên doanh (VNECO2 tham gia 15% trong liên doanh) để triển khai các bước tiếp theo của dự án chuẩn bị mặt bằng cho Chủ đầu tư (Tập đoàn Aeone Nhật Bản) tại đại lộ Vinh – Cửa Lò với quy mô 20 ha

Tìm giải pháp đầu tư cho tài nguyên quyền sử dụng đất hiện có của VNECO2 tại trụ sở chính (13 Mai Hắc Đế) và tại thị xã Cửa Lò

### **3. Công tác quản lý và kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị:**

Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của bộ máy điều hành đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp cho phù hợp với thực tiễn nhằm đảm bảo cho việc quản lý, điều hành chặt chẽ và đồng bộ trong mọi mặt hoạt động SXKD của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động trong năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của Hội đồng quản trị. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp, chúc quý cổ đông sức khỏe và thành công

Xin chân thành cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Phan Anh Quang*

Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2021

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021**

*Kính thưa các quý vị cổ đông*

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM (AISC)
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2020

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2020 một số nội dung chính sau:

### **I Hoạt động của Ban kiểm soát:**

1. Về nhân sự: Ban kiểm soát công ty hiện có 03 thành viên
  - Ông Nguyễn Huy Hoài : Trưởng BKS
  - Ông Hoàng Thanh Sơn : Thành viên BKS
  - Bà Lê thị Hải Yến : Thành viên BKS
2. Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát, kiểm tra hoạt động của HĐQT và ban điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ của công ty.
3. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và ban điều hành công ty
4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo tài chính

của Công ty năm 2020 đã được soát xét và kiểm toán bởi công ty TNHH và dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh.

5. Trong năm 2020 Ban Kiểm Soát đã không tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của HĐQT và ban giám đốc do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, vẫn duy trì thường xuyên việc giám sát hoạt động của Công ty. Các thành viên đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và cũng thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời

6. Tiếp nhận và trả lời đơn thư của cổ đông:

7. Kiểm soát quá trình hoạt động của HĐQT và sản xuất kinh doanh của Công ty trong suốt nhiệm kỳ và hàng năm, đánh giá báo cáo tài chính đã được kiểm toán và kiến nghị với HĐQT công ty một số giải pháp cần thiết.

## **II Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát:**

### **1. Kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty:**

- Trong năm 2020, Ban Kiểm Soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật

- Đa số các loại hình hoạt động đều có hiệu quả. Nhưng Công ty không hoàn thành kế hoạch của năm 2020. Chủ yếu là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và yếu tố biến động nhân lực trong Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc triển khai thực hiện các phương án sản xuất, kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Có phương án chỉ đạo cụ thể, khẩn trương và toàn diện đề ra định hướng chiến lược phát triển, đưa công ty hoạt động ngày càng hiệu quả

- Ban Giám đốc công ty đã thể hiện vai trò trách nhiệm cao trong công tác điều hành hoạt động SXKD. Quy định rõ chức năng nhiệm vụ quản lý nghiệp vụ chuyên môn đối với phòng ban và đơn vị sản xuất trong công ty.

- Năm 2020, Hội đồng quản trị đã có 4 cuộc họp phù hợp với điều lệ Công ty, ngoài ra, HĐQT còn có các cuộc hội ý trong những thời điểm cần thiết đảm bảo cho công tác quản trị Công ty theo sát tình hình SXKD. Trong các cuộc họp HĐQT đã bám sát vào nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, những vấn đề đặt ra trong từng thời điểm cụ thể để chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh và những vấn đề cần thiết khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đúng định hướng và hiệu quả.

- Trong các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã dành thời gian để thảo luận các nội dung thực hiện tốt các phương án đã đề ra đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## **2- Công tác báo cáo của doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch:**

Với sự điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty, định kỳ công ty đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các báo cáo với UBCK Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

## **3- Giám sát về công tác quản trị & Ban điều hành**

Năm 2020 mặc dù do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Hội đồng quản trị đã có 04 cuộc họp phù hợp với điều lệ Công ty, ngoài ra HĐQT còn có các cuộc hội ý trong những thời điểm cần thiết đảm bảo cho công tác quản trị Công ty theo sát tình hình SXKD. Trong các cuộc họp HĐQT đã bám sát vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, những vấn đề đặt ra trong từng thời điểm cụ thể để chỉ đạo công tác SXKD và những vấn đề cần thiết khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đúng định hướng và hiệu quả.

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện hợp lệ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các phương án SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Có phương án chỉ đạo cụ thể, khẩn trương và toàn diện đề ra định hướng chiến lược phát triển, đưa Công ty hoạt động ngày càng hiệu quả.

Ban giám đốc Công ty đã thể hiện vai trò trách nhiệm cao trong công tác điều hành hoạt động SXKD. Quy định rõ chức năng nhiệm vụ quản lý chuyên môn nghiệp vụ đối với các phòng ban và đơn vị sản xuất trong Công ty.

## **4- Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát công ty đã thực hiện đúng nhiệm vụ và trách nhiệm của mình theo quy định hiện hành

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT nhằm theo dõi nắm bắt các phương án chỉ đạo điều hành và kiểm soát các hoạt động của Công ty theo quy định.

## **5, Kiểm soát hoạt động Tài chính, kế toán của công ty:**

Ban kiểm soát đánh giá cao việc lựa chọn công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP.HCM làm công ty kiểm toán. Công ty đã tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, kế toán và lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý đảm bảo tính chính xác trung thực, hợp pháp

Các chỉ số tài chính đều đạt mức an toàn, tuy nhiên cần nâng cao hơn nữa việc sử dụng đồng vốn của Công ty

Ban Kiểm Soát xác nhận các số liệu báo cáo tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông dựa trên cơ sở BCTC đã được kiểm toán là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty .

Kết quả SXKD năm 2020 của Công ty không hoàn thành kế hoạch về các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đã đề ra.

**- Các chỉ tiêu tiền vốn, công nợ và kết quả kinh doanh.**

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
<b>a</b>	<b>Tình hình tài chính:</b>	
1	- Tài sản ngắn hạn	39.893.301.529
2	- Tài sản dài hạn	6.676.078.850
3	- Nợ phải trả	22.961.563.748
4	- Vốn chủ sở hữu	23.607.816.631
<b>b</b>	<b>Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh</b>	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.241.861.431
2	Giá vốn hàng bán	36.876.954.122
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.364.907.309
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.608.265.641
5	Lợi nhuận khác	(31.338.245)
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.576.927.396
7	Chi phí thuế TNDN hiện hành	202.845.871
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.374.081.525

**6- Tiếp nhận, trả lời đơn thư của cổ đông:**

Trong năm 2020: Ban kiểm soát không nhận được đơn thư, khiếu nại hay thắc mắc nào của các cổ đông gửi đến.

**7- Các kiến nghị của Ban kiểm soát cho hoạt động của Công ty năm 2021;**

Năm 2021 tiếp tục là một năm còn nhiều khó khăn do diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19. Sự cạnh tranh trong công tác tìm kiếm việc làm, đấu thầu ngày càng quyết liệt làm ảnh hưởng tới công tác tìm kiếm việc làm của Công ty.

Do đó đề nghị HĐQT Công ty bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nắm bắt tình hình diễn biến của nền kinh tế để xây dựng phương hướng, mục tiêu cho năm 2021 cụ thể:

+ Đẩy nhanh triển khai dự án đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh ,giới thiệu sản phẩm nhà kho, nhà xưởng, trung tâm bảo hành các thiết bị máy móc tại số 13 Mai Hắc Đế phường Quán Bàu thành phố Vinh –Nghệ An

+ Tích cực tham gia đấu thầu tìm kiếm các công trình của ngành điện

+Tăng cường phát huy vai trò của HĐQT trong công tác chỉ đạo, đề ra các biện pháp giúp Ban giám đốc điều hành SXKD có hiệu quả.

### ***Kính thưa Quý vị cổ đông***

Trên đây là toàn bộ nội dung công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động quản lý, điều hành quá trình hoạt động SXKD của hội đồng quản trị Công ty trong năm 2020. Ban kiểm soát chúng tôi đưa ra một số kiến nghị nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động SXKD của Công ty cho năm 2021. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và tham gia ý kiến của các cổ đông đối với hoạt động của Ban kiểm soát.

*Trân trọng cảm ơn !*

**TM BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Nguyễn Huy Hoài**



Số: 1 /2021/TT/VE2/BKS

Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty CP xây dựng điện VNECO2**

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.

- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, cụ thể sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA).
- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng (AISC)
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Huy Hoài**

Số: 2 /2021/TT/VE2/HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 05 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

(V/v: mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS, mức thưởng của HĐQT, ban điều hành năm 2021,  
Mức lương của chủ tịch HĐQT điều hành trực tiếp)

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2**

Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật dn.

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO2.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

**1. Báo cáo thù lao HĐQT BKS và giám đốc công ty năm 2020:**

Năm 2020, HĐQT có 05 thành viên. Ban KS có 03 thành viên và 01 người phụ trách quản trị công ty, 01 nhân viên công bố thông tin. Tổng số thù lao cho HĐQT, BKS, người quản trị công ty và nhân viên CBTT đã chi là: 192 triệu đồng.

Năm 2020 tiền lương, thưởng đã chi trả cho GD công ty là: 198,906 triệu đồng.

**2. Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021:**

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm 2021 như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 3,0 triệu đồng/ tháng
- + Từng thành viên HĐQT : 2,0 triệu đồng/ người/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát : 2,0 triệu đồng/ tháng
- + Từng thành viên Ban kiểm soát : 1,5 triệu đồng/ người/tháng
- + Người phụ trách quản trị công ty: 0,5 triệu đồng/ tháng
- + Nhân viên công bố thông tin: 0,5 triệu đồng/ tháng

Tổng số thù lao cho HĐQT, BKS và người phụ trách quản trị công ty, nhân viên công bố thông tin là: 17 triệu đồng tháng x 12 tháng = 204 triệu đồng.

**3. Mức thưởng đối với HĐQT, ban điều hành năm 2021**

+ Mức thưởng đối với HĐQT, Ban điều hành: 20% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2021 của công ty

**4. Mức lương của chủ tịch HĐQT điều hành trực tiếp**

Mức lương của Chủ tịch HĐQT điều hành trực tiếp của công ty áp dụng theo quy chế lương thưởng hiện tại của công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định, biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Phan Anh Quang**

Số: 3 /2020/TT/VE2/HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2021

## TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.**

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.

Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính của công ty CPXD Điện VNECO2 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM tại Đà Nẵng kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty CPXD Điện VNECO2 kính trình đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020 như sau:

### 1. Tỷ lệ chia cổ tức:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Cách tính	Thành tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2020			1.374.081.525	
2	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối			435.386.765	
3	Tổng lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2020		3=1 + 2	1.809.468.290	
4	Trích lập các quỹ từ LNST			162.852.146	
4.1	Trích quỹ khen thưởng	3%	4.1=3 x 3%	54.284.049	3% lợi nhuận LK
4.2	Trích quỹ đầu tư phát triển	3%	4.2=3 x 3%	54.284.049	3% lợi nhuận LK
4.3	Trích quỹ dự phòng tài chính	3%	4.3=3 x 3%	54.284.049	3% lợi nhuận LK
5	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức 2020		5=3-4	1.646.616.144	
6	Dự kiến chia cổ tức 2020	7%	6=8.4x7%x10.000	1.468.656.000	7%/CPLH giá 10.000
7	Còn lại chuyển sang năm 2021		7=5-6	177.960.144	
8	Chi tiết cổ phần				
8.1	Tổng số vốn điều lệ			21.588.800.000	
8.2	Tổng số cổ phần			2.158.880	
8.3	Cổ phiếu quỹ'			60.800	
8.4	Cổ phiếu đang phát hành			2.098.080	

### Hình thức và thời gian chi trả:

Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt

Thời gian chi trả: trong Q3/2021

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Phan Anh Quang*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO2**  
Số: 4 /2021/TT/VE2/HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
\*\*\*\*\*

Vinh, ngày 31 tháng 05 năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

(V/v: Sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động, quy chế quản lý của công ty)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO2**

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp.
- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.
- Căn cứ vào quy chế quản lý của công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2.
- Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động sản xuất của công ty.

Hiện nay, điều lệ tổ chức hoạt động, quy chế quản lý của công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 được xây dựng trên cơ sở điều lệ mẫu, quy chế mẫu và quy định của luật doanh nghiệp 2014. Tuy nhiên, ngày 17/06/2020 tại kỳ họp Quốc hội khóa 14 đã thông qua luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021. Vì vậy, điều lệ, quy chế quản lý hiện tại của công ty sẽ có một số nội dung không phù hợp với quy định của luật doanh nghiệp 2020.

Trước tiên tại kỳ Đại hội này xin sửa đổi điều 3: Người đại diện theo pháp luật của Công ty (theo nội dung tờ trình kèm theo).

Do chưa có văn bản hướng dẫn cũng như điều lệ mẫu, quy chế mẫu theo luật doanh nghiệp 2020 nên HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản, điều trong điều lệ, quy chế quản lý công ty hiện tại để phù hợp với luật doanh nghiệp 2020 sau khi có văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

Việc sửa đổi bổ sung điều lệ, quy chế quản lý Công ty sẽ được HĐQT công bố trên cổng thông tin điện tử của Công ty và báo cáo trước toàn thể cổ đông tại kỳ họp đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Phan Anh Quang*

Số: 5 /2021/TTr/VE2-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

“V/v: Thông qua việc sửa đổi Điều 3 Điều lệ công ty”

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 (gọi tắt là Điều lệ Công ty);
- Quy chế quản trị Công ty và nhu cầu thực tế trong công tác quản trị, điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc sửa đổi điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 cụ thể như sau:

TT	Điều, khoản	Các nội dung sửa đổi	
		Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi
1	<b>Điều 3.</b> Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm theo quy định tại Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2014..	Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp 2020. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm theo quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2020.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Nơi nhận: - Như trên;  
- TV HĐQT;  
- BKS;  
- Lưu Công ty.



Phan Anh Quang

Số: 6 /2021/TTr/VE2-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**TỜ TRÌNH***“V/v: Thông qua việc sửa đổi Điều 3 Điều lệ công ty”*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 (gọi tắt là Điều lệ Công ty);
- Quy chế quản trị Công ty và nhu cầu thực tế trong công tác quản trị, điều hành của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO2 kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc sửa đổi điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO2 cụ thể như sau:

TT	Điều, khoản	Các nội dung sửa đổi	
		Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi
1	<b>Điều 3.</b> Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm theo quy định tại Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2014..	Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp 2020. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm theo quy định tại Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2020.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

- Nơi nhận: - Như trên;  
- TV HĐQT;  
- BKS;  
- Lưu Công ty.

**Phan Anh Quang**

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

(Bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị Công ty CPXD điện VNECO2  
nhiệm kỳ 2021-2026)

Hôm nay, ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần vneco2, tổ chức tại hội trường cty vneco2 được sự ủy nhiệm của Đại hội, Ban bầu cử gồm có:

- |                                   |                    |
|-----------------------------------|--------------------|
| 1.- Ông (Bà) Đặng Quang Hiếu      | Trưởng ban bầu cử; |
| 2.- Ông (Bà) Nguyễn Thị Thanh Nga | thành viên;        |

Đã tiến hành kiểm tra phiếu bầu cử thành viên HĐQT Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 của các cổ đông hiện diện hoặc được đại diện hợp lệ tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty với kết quả như sau :

- 1). Tổng số cổ đông của Công ty Cổ phần vneco2 theo danh sách cổ đông được chốt ngày 29/3/2021 là 242 cổ đông; là người sở hữu hoặc đại diện cho 2.098.080 cổ phần;
- 2). Số cổ đông hiện diện hoặc được đại diện hợp lệ tại Đại hội là. 11 cổ đông, sở hữu đại diện cho 2,043,124 cổ phần; tương ứng với tổng số phiếu bầu là 11 phiếu
- 3). Số lá phiếu được phát ra : 11
- 4). Số lá phiếu thu hồi được : 11
- 5). Số lá phiếu hợp lệ : 11
- 6). Số lá phiếu bất hợp lệ : 0.
- 7). Số lá phiếu trắng : 0

Danh sách những người được đề cử làm thành viên HĐQT Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua (xếp theo mẫu tự) gồm :

- 1).- Nguyễn Đầu Hào
- 2).- Mạnh Xuân Kỳ
- 3).- Võ Thành Lương
- 4).- Trần Thị Thiện
- 5).- Lê Ngọc Toàn

Kết quả kiểm phiếu như sau :

STT	Họ và tên ứng cử viên (xếp theo mẫu tự)	Số phiếu bầu
01	Nguyễn Đầu Hào	1,705,146
02	Mạnh Xuân Kỳ	1,360,012
03	Võ Thành Lương	3,497,713
04	Trần Thị Thiện	1,705,146
05	Lê Ngọc Toàn	1,937,153

Căn cứ thể lệ bầu cử đã được công bố và kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử xin công bố kết quả bầu cử các thành viên HĐQT Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 như sau (xếp theo số phiếu được bầu từ cao xuống thấp) :


STT	Tên họ ứng cử viên	Kết quả
01	Võ Thành Lương	Trúng cử.
02	Lê Ngọc Toàn	Trúng cử.
03	Nguyễn Đầu Hào	Trúng cử.
04	Trần Thị Thiện	Trúng cử.
05	Mạnh Xuân Kỳ	Trúng cử.

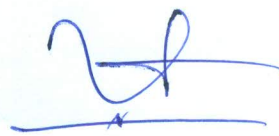
Với kết quả nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 gồm các Ông có tên dưới đây (xếp theo mẫu tự) :

- 1.- Võ Thành Lương
- 2.- Lê Ngọc Toàn
- 3.- Nguyễn Đầu Hào
- 4.- Trần Thị Thiện
- 5.- Mạnh Xuân Kỳ

Biên bản này được lập xong vào lúc 11.giờ 00 cùng ngày và đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

#### BAN BẦU CỬ

  
Nguyễn Thị Thanh Nga

  
Đặng Quang Hiếu



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

Bầu cử các thành viên BKS Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026

Hôm nay, ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần vneco2, tổ chức tại hội trường Công ty CPXD điện VNECO2 được sự ủy nhiệm của Đại hội, Ban bầu cử gồm có:

- 1.- Ông (Bà) Đặng Quang Hiếu                      Trưởng ban bầu cử;  
2.- Ông (Bà) Nguyễn Thị Thanh Nga              thành viên;

Đã tiến hành kiểm tra phiếu bầu cử thành viên BKS Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 của các cổ đông hiện diện hoặc được đại diện hợp lệ tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty với kết quả như sau :

- 1). Tổng số cổ đông của Công ty CPXD điện VNECO2 theo danh sách cổ đông được chốt ngày 29/3/2021 là 242 cổ đông; là người sở hữu hoặc đại diện cho 2.098.080 cổ phần;
- 2). Số cổ đông hiện diện hoặc được đại diện hợp lệ tại Đại hội là. 11 cổ đông, sở hữu 2,043,124 cổ phần; tương ứng với tổng số phiếu bầu là 11 phiếu
- 3). Số lá phiếu được phát ra :    11
- 4). Số lá phiếu thu hồi được :    11
- 5). Số lá phiếu hợp lệ            :    11
- 6). Số lá phiếu bất hợp lệ :       0.
- 7). Số lá phiếu trắng            :       0

Danh sách những người được đề cử làm thành viên BKS Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua (xếp theo mẫu tự) gồm :

- 1).- Võ Quang
- 2).- Hoàng Đình Khánh
- 3).- Nguyễn Huy Hoài
- 4).- Lê Thị Hải Yến
- 5).- Hoàng Thanh Sơn

Kết quả kiểm phiếu như sau :

STT	Họ và tên ứng cử viên (xếp theo mẫu tự)	Số phiếu bầu
01	Nguyễn Huy Hoài	63,624
02	Hoàng Đình Khánh	934,434
03	Võ Quang	1,856,305
04	Hoàng Thanh Sơn	1,653,461
5	Lê Thị Hải Yến	1,619,461

Căn cứ thể lệ bầu cử đã được công bố và kết quả kiểm phiếu, Ban bầu cử xin công bố kết quả bầu cử các thành viên BKS Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 như sau (xếp theo số phiếu được bầu từ cao xuống thấp) :


STT	Tên họ ứng cử viên	Kết quả
01	Võ Quang	Trúng cử.
02	Hoàng Thanh Sơn	Trúng cử.
03	Lê Thị Hải Yến	Trúng cử.
04	Hoàng Đình Khánh	Không trúng cử
05	Nguyễn Huy Hoài	Không trúng cử


Với kết quả nêu trên, Ban kiểm soát Công ty CPXD điện VNECO2 nhiệm kỳ 2021-2026 gồm các Ông bà có tên dưới đây (xếp theo mẫu tự) :

- 1.- Võ Quang
- 2.- Hoàng Thanh Sơn
- 3.- Lê Thị Hải Yến

Biên bản này được lập xong vào lúc 11h.giờ 30 cùng ngày và đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

BAN BẦU CỬ

  
Nguyễn Thị Thanh Nga

  
Đặng Quang Hiếu